TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nguyên Hồng

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Vàng A H. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1998 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A C, sinh năm 1967 và bà: Giàng Thị N, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2018, giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/12/2018, tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Vàng A H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận và yêu cầu Vàng A H nếu cất giấu ma túy thì tự giác giao nộp. Sau khi được yêu cầu, H đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao

nộp cho tổ công tác 02 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp. H khai nhận 20 viên nén trên là hồng phiến, H mua với giá 1.000.000VNĐ và mang đi bán với giá 1.200.000VNĐ (H được hưởng lợi 200.000VNĐ). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong thu giữ 02 gói vật chứng nêu trên, và thu giữ của Hành 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI màu vàng đen, kèm theo sim.

Quá trình điều tra Vàng A H khai nhận:

Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2018, Vàng A H đang ở nhà tại bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì Vì Văn O (trú tại bản E, xã F, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) đến hỏi mua 20 viên hồng phiến, H đồng ý và bảo hiện tại chưa có hồng phiến bán. O hẹn H khi nào có hồng phiến thì mang đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn bán cho O, sau đó O điều khiển xe máy đi đâu, làm gì H không biết. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đi bộ đến nhà Thào A L (trú cùng bản) H hỏi mua của L 20 viên hồng phiến với giá 1.000.000VNĐ và hẹn sẽ trả tiền cho L sau khi bán được số hồng phiến trên, L đồng ý và bảo H ngồi đợi rồi đi ra khỏi nhà, khoảng 10 phút sau L quay lại đưa cho H 02 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng. Bên trong mỗi gói chứa 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. H cầm 02 gói ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc, mục đích bán cho O với giá 1.200.000VNĐ (H được hưởng lợi 200.000VNĐ). Sau đó, H đi về nhà và gọi điện thoại cho O nói rằng không có xe để đến đưa hồng phiến cho O, O liền thuê xe taxi đến đường nhựa thuộc xã Nà Bó, huyện Mai Sơn chở H đi đến Cổng bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để giao ma túy cho O. Sau khi xuống xe taxi, H đi bộ được khoảng 01 mét thì bị tổ công tác công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ số vật chứng như trên.

Ngày 14/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Vàng A H. Kết quả:

Khối lượng 10 viên nén màu hồng trong gói vật chứng thứ nhất là 1,05gam, trích rút 0,52gam (05 viên) ký hiệu M1 để làm mẫu giám định, vật chứng còn lại 0,53gam ký hiệu T1 niêm phong theo quy định; Khối lượng 10 viên nén màu hồng trong gói vật chứng thứ hai là 1,04gam, trích rút 0,52gam (05 viên) ký hiệu M2 để làm mẫu giám định, vật chứng còn lại 0,52gam ký hiệu T2 niêm phong theo quy định.

Ngày 20/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 63 kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là ma tuý ; Loại chất Methamphetamine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,04gam ; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 2,09gam, loại Methamphetamine".

Tại phiên toà bị cáo Vàng A H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSMS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Vàng A H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vàng A H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vàng A H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định T1 = 0,53gam Methamphetamine, T2 = 0,52gam Methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, vỏ màu vàng, đen kèm theo 01 sim của Vàng A H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Vàng A H tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A H khai nhận: Vì mục đích tư lợi cá nhân, ngày 12/12/2018 Vàng A H đã mua trái phép 1.000.000VNĐ Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, thu giữ 2,09gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 12/12/2018 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 09 giờ 40 phút ngày 14/12/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 63 ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng số 2,09gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vàng A H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSMS ngày 14/3/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: ***Tội mua bán trái phép chất ma túy***

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

..."

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo có khả năng nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tình trạng buôn bán, sử dụng trái phép các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng mà chỉ sống phụ thuộc vào gia đình. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với số ma túy còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định T1 = 0,53gam Methamphetamine, T2 = 0,52gam Methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh nilon gói ma túy ban đầu. Xét thấy đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, những vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu MI, vỏ màu vàng, đen kèm theo 01 sim của Vàng A H. Xét thấy là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy, Vàng A H khai mua của Thào A L trú tại bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra xác định tại bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La có đối tượng Thào A L, sinh năm 1990 sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú. Tuy nhiên, L không có mặt tại địa phương, chính quyền và gia đình không biết L đi đâu, làm gì. Hiện cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn vẫn tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với Vì Văn O là người đặt mua ma túy của Vàng A H, quá trình điều tra Vì Văn O không thừa nhận đã đặt mua ma túy của Vàng A H, việc trao đổi mua ma túy không có ai biết, chứng kiến, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ xử lý đối với Vì Văn O.

Đối với người lái xe taxi H khai O thuê chở H đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn để bán ma túy cho O, quá trình điều tra H không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ biển số xe, còn O khai không đặt ma túy và không thuê xe taxi cho H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Vàng A H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Xử phạt bị cáo Vàng A H 48 (bốn mươi tám) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/12/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau khi trích rút làm mẫu giám định T1 = 0,53gam Methamphetamine, T2 = 0,52gam Methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI, vỏ màu vàng, đen kèm theo 01 sim của Vàng A H.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/4/2019).

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Anh